

DANH SÁCH KỶ LUẬT SV VI PHẠM QĐ ĐÓNG HỌC PHÍ ĐỢT 1 VÀ ĐỢT 2 - HK I - NH 2014 - 2015
(Ban hành kèm Quyết định số: 423 /QĐ-ĐHSPKT ngày 28 tháng 01 năm 2015)

Khoa: Xây dựng và Cơ học ứng dụng

Ngành: Xây dựng dân dụng & Công Nghiệp

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp SV	Phải đóng	Đã đóng	Còn nợ
1	06114027	Nguyễn Kế	Đầu	26/04/1988	061141A	2,475,000	0	2,475,000
2	08114081	Trần Hữu	Phước	10/12/1990	081141A	450,000	0	450,000
3	09114017	Nguyễn Hữu	Duy	20/08/1991	091140A	3,375,000	0	3,375,000
4	09114038	Trần Lê	Hoàng	26/07/1991	091140A	5,175,000	0	5,175,000
5	09114043	Đinh Nhật	Huy	17/12/1991	091140A	4,950,000	0	4,950,000
6	09114053	Trần Thanh	Lâm	26/01/1990	091140B	4,050,000	0	4,050,000
7	09114056	Dương Văn	Liều	31/10/1990	091140B	1,800,000	0	1,800,000
8	09114136	Đinh Xuân	Lâm	12/10/1990	091140B	6,525,000	20,000	6,505,000
9	10114011	Phạm Hữu	Chính	01/03/1992	101141C	3,375,000	0	3,375,000
10	10114028	Huỳnh Tấn	Đang	14/08/1992	101141D	2,475,000	0	2,475,000
11	10114059	Nguyễn Văn	Hùng	12/01/1992	101142C	4,275,000	0	4,275,000
12	10114069	Đỗ Đình	Khánh	14/11/1992	101142A	4,950,000	0	4,950,000
13	10114143	Đinh Công	Tiến	20/04/1992	101141B	1,800,000	1,765,000	35,000
14	10114160	Nguyễn Nhật	Trường	02/03/1992	101141B	2,925,000	0	2,925,000

Ngành: Thiết Kế Máy

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp SV	Phải đóng	Đã đóng	Còn nợ
1	07107008	Nguyễn Thế	Nhân	06/08/1989	071070A	7,650,000	0	7,650,000
2	07107014	Lưu Văn	Toàn	18/08/1987	071070A	1,350,000	0	1,350,000

Ngành: CNghệ KT CT Xây Dựng

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp SV	Phải đóng	Đã đóng	Còn nợ
1	11149088	Trương Vĩnh	Nghiêm	20/06/1993	111492B	3,090,000	0	3,090,000
2	12149046	Trần Văn Quốc	Hùng	09/07/1994	121493A	6,600,000	0	6,600,000
3	12149122	Nguyễn Đức	Thành	06/09/1994	121492A	3,325,000	0	3,325,000

Khoa: ĐT chất lượng cao

Ngành: Điện Công Nghiệp

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp SV	Phải đóng	Đã đóng	Còn nợ
1	07102174	Trương Văn	Long	15/01/1987	07102CLC	1,000,000	800,000	200,000
2	09102199	Nguyễn Văn	Hùng	20/02/1991	09102CL1	4,500,000	0	4,500,000
3	10102177	Phan Tuấn	Anh	09/12/1992	10102CLC	9,500,000	7,100,000	2,400,000
4	10102204	Nguyễn Văn	Nam	04/10/1992	10102CLC	15,500,000	4,500,000	11,000,000